

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Bản án số: 143/2020/HS-ST  
Ngày: 18 - 9- 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG N**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Hiền;

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Thảo;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Quang Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị M**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 26/6/1980, tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 1, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm P, Quảng N;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Tân (đã chết);

Con bà: Phạm Thị xuân, sinh năm: 1952; Chồng: Phạm Đình Phi, sinh năm: 1977, có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 30/5/2020 bị tạm giam đến ngày 19/6/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo Lính”; Có mặt.

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Hà Nhật, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 71, khu 6A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Nghề tự do; Vắng mặt.

\* *Người làm chứng:* 1. Ông Vũ Xuân An, sinh năm: 1961; Địa chỉ: Tổ 12, khu 1B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt.

2. Ông M Ngọc Minh, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Tổ 11, khu 1B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2020 tại tổ 11, khu 1B, phường Cẩm phú, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, Nguyễn Thị M có hành vi

tàng trữ gồm 15.926 bao thuốc lá điều có nhãn mác ghi bằng chữ nước ngoài đều không có tem thuốc lá điều nhập khẩu và không Pi thuốc lá điều được sản xuất, tiêu thụ tại Việt Nam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại chứng thư giám định về xuất xứ và tình trạng số: 20D09CV2901- 01 ngày 07/6/2020 của Vinacontrol Quảng N kết luận: Toàn bộ 15.926 bao thuốc lá điều ghi mác nhãn nước ngoài nêu trên không có tem thuốc lá điều nhập khẩu trên bao bì; các loại thuốc lá có nhãn hiệu ghi bằng tiếng nước ngoài không đáp ứng các yêu cầu về ghi nhãn và cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá; Mã số mã vạch trên các cây (tút) thuốc lá và bao thuốc lá không phù hợp với mã số, mã vạch của hàng hóa sản xuất, tiêu thụ tại thị trường Việt Nam, các loại thuốc lá HERO, JET không có mã số, mã vạch trên vỏ cây (tút) thuốc lá và bao thuốc lá.

Các loại thuốc lá có điều có nhãn hiệu Thăng Long (bao mềm) và Thăng Long (bao dẹt) có mã số mã vạch trên các cây (tút) thuốc lá và bao thuốc lá phù hợp với mã số, mã vạch của hàng hóa sản xuất, tiêu thụ tại thị trường Việt nam. Tình trạng nguyên vẹn, không bị ẩm mốc, bay mùi.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận: Khoảng từ giữa năm 2019 khi đi du lịch tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng N bị cáo M biết có thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất bán trên thị trường nên nảy sinh ý định mua về làm quà cho bạn bè và người thân, từ đó mỗi lần đi ra thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng N bị cáo M mua một ít về cất giấu tại căn nhà thuê của ông M Ngọc Minh. Ngày 30/5/2020 bị cáo đóng gói chuyển lên thùng xe ô tô biển số 14C-279.47 thuê của anh Nguyễn Hà Nhật một số thuốc lá để định chuyển nơi cất thì bị Công an thành phố Cẩm P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng tổng số gồm: 16.726 bao thuốc lá; trong đó có 15.926 bao thuốc lá điều ghi nhãn mác nước ngoài gồm: 270 bao màu trắng ghi chữ nước ngoài; 80 bao BLACK DOUBLE DIAMOND; 3.40 bao BLEND NO.555 GOLD; 200 bao BLEND NO.555 MANDARIN; 200 bao BLEND NO.555 ORIGINAL; 200 bao BLEND NO.555 SIGNATURE; 160 bao Captain Black; 210 bao CHAPMAN; 740 bao ESE Classic; 650 bao ESE CHANGE; 490 bao ESE GOLDEN LEAF; 1.070 bao Feel Zesty Moment ZEST; 150 bao GEORGE KARELIAS AND SONS; 1.990 bao HERO; 450 bao JES; 566 bao LOTOUS LIANHUA; 780 bao RAISON BLUE CAT; 310 bao RAISON ICE CAFÉ; 1.030 bao RICHMOND; 90 bao SHUANGXI; 120 bao SWISHER Black Stone; 45 bao VILLIGERPREMMIUM No1 SUMATRA; 15 bao VILLIGERPREMMIUM No7 SUMATRA; 1.320 bao ZEST MARULA; 150 bao ZENLONG (đỏ); 20 bao ZENLONG (vàng); 170 bao ZENLONG (xanh đen) và 500 bao thuốc lá ghi nhãn hiệu Thăng Long (bao mềm); 300 bao thuốc lá ghi nhãn hiệu Thăng Long (bao dẹt). Sau khi bị cáo bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ mới biết bản thân tàng trữ hàng cấm. Việc bị cáo cất giấu thuốc lá ông Minh và anh Nhật không biết.

Quá trình bị bắt giữ bị cáo còn bị tạm giữ 01 xe ô tô thuê của anh Nguyễn Hà Nhật, biển số 14C-278.47 kèm theo xe là đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định

và bảo hiểm xe; Thu của bị cáo Nguyễn Thị M 02 chiếc điện thoại Nokia kèm theo Sim điện thoại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan anh Nguyễn Hà Nhật khai nhận: Là chủ sở hữu xe ô tô Biển kiểm soát 14C-279.47, cách đây hai tháng tôi cho chị M thuê xe sử dụng với mục đích đúng quy định của pháp luật, giá cho thuê 1.500.000đồng/tháng, nay tôi yêu cầu được nhận lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan, tôi không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng ông Vũ Xuân An khai: Hồi 17 giờ ngày 30/5/2020 tại ngôi nhà bà M thuê thuộc tổ 11, khu 1B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm P, tôi được thấy Công an thành phố Cẩm P đang bắt giữ bà M khi bà M đang đóng gói các bao hộp thuốc lá điếu vào trong các thùng cát tông, các bao dứa, túi nilon và đưa lên xe ô tô tải để ở trên sân, tôi nhìn thấy các hộp thuốc lá điếu này ghi chữ nước ngoài, tôi được chứng kiến Công an kiểm đếm số thuốc lá bị thu giữ với tổng số 16.726 bao, trong đó có 800 bao ghi nhãn hiệu Thăng Long, số còn lại 15.926 bao thuốc ghi nhãn hiệu nước ngoài, cơ quan Công an đã niêm phong lại; ngoài ra bà M còn bị thu giữ 02 chiếc điện thoại di động, bị tạm giữ 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-279.47.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra công an thành phố Cẩm P đã hủy vật chứng gồm 14.316 bao thuốc lá ghi nhãn mác nước ngoài còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị M 640 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (gồm 420 bao Thăng Long mềm và 220 bao Thăng Long dẹt còn lại sau giám định) và 02 điện thoại Nokia kèm theo Sim khi thu giữ; Trả lại anh Nguyễn Hà Nhật 01 xe ô tô biển số 14C-278.47 kèm theo giấy tờ xe khi thu giữ.

Bản Cáo trạng số: 139/CT – VKSCP ngày 26/8/20 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 191, điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt Nguyễn Thị M **từ 30 đến 36 tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước;

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị M đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận:

Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2020 tại tổ 11, khu 1B, phường Cẩm phú, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, bị cáo Nguyễn Thị M có hành vi tàng trữ gồm 15.926 bao thuốc lá điều có nhãn mác ghi bằng chữ nước ngoài đều không có tem thuốc lá điều nhập khẩu và không Pi thuốc lá điều được sản xuất, tiêu thụ tại Việt Nam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người người làm chứng ông Vũ Xuân An, ông M Ngọc Minh, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Hà Nhật, biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Thị M, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, ảnh vật chứng, bản chứng thư giám định, Quyết định xử lý vật chứng, biên bản trả tài sản và nhiều tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2020 tại tổ 11, khu 1B, phường Cẩm phú, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, bị cáo Nguyễn Thị M có hành vi tàng trữ gồm 15.926 bao thuốc lá điều có nhãn mác ghi bằng chữ nước ngoài đều không có tem thuốc lá điều nhập khẩu và không Pi thuốc lá điều được sản xuất, tiêu thụ tại Việt Nam, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 139/CT – VKSCP ngày 26/8/2020 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, với các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị M là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị M thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước trong quản lý kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực hàng hóa; bị cáo Nguyễn Thị M biết được sự nghiêm cấm của pháp luật song do ý thức chấp hành pháp luật kém nên đã cất giấu gồm 15.926 bao thuốc lá điều có nhãn mác ghi bằng chữ nước ngoài đều không có tem thuốc lá điều nhập khẩu và không Pi thuốc lá điều được sản xuất, tiêu thụ tại Việt Nam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ; hành vi bị cáo thực hiện đã tiếp tay cho các đối tượng mua bán hàng cấm đặc biệt là mua bán mặt hàng thuốc lá điều gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

Song cần xét: Bản thân bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện, điều tra tội phạm, ngoài ra bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, hiện nuôi hai con nhỏ,

chồng Nguyễn Đình Phi đang cải tạo tại trại giam, bản thân bị cáo đang tái phát bệnh lao phổi nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s,t khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước;

[4] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra công an thành phố Cẩm P đã hủy vật chứng gồm 14.316 bao thuốc lá ghi nhãn mác nước ngoài còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị M 640 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (gồm 420 bao Thăng Long mềm và 220 bao Thăng Long dẹt còn lại sau giám định) và 02 điện thoại Nokia kèm theo Sim khi thu giữ; Trả lại anh Nguyễn Hà Nhật 01 xe ô tô biển số 14C- 278.47 kèm theo giấy tờ xe khi thu giữ nên không đề cập.

[5] Án phí: Bị cáo Pi nộp án phí theo luật định.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định. *Từ các lẽ trên*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều b khoản 3, khoản 4 Điều 191, điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: **Nguyễn Thị M 36 (ba mươi sáu) tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước;

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo Pi chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Bảo Lữ” theo Quyết định về việc bảo lữ số 40 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị M Pi nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### *Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tỉnh Quảng N ;
- VKSND thành phố Cẩm P;
- CQĐT CA thành phố Cẩm P;
- CQTHA HS t/phố Cẩm P ;
- Chi cục THADS t/ phố Cẩm P;
- Bị cáo; người liên quan ;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Trương Thị Gái**









